

## **BÁO CÁO**

### **Công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2019**

Thực hiện công văn số 624/UBND ngày 05/6/2019 của UBND huyện Quảng Điền về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2019, Ủy ban nhân dân xã Quảng An báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2019 cụ thể như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SOÁT TTHC**

##### **1. Công tác chỉ đạo điều hành.**

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn xã, cuối 2019 Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; đồng thời, chỉ đạo các ban ngành triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt chỉ đạo và triển khai nội dung Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; bố trí cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã có phẩm chất đạo đức tốt, văn hóa giao tiếp chuẩn mực, đủ trình độ về chuyên môn nghiệp vụ và năng lực phù hợp.

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 28/12/2018 về rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính năm 2019. Trong đó, tập trung rà soát các thủ tục hành chính trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước như tư pháp- hộ tịch, lao động thương binh và xã hội.

##### **2. Công tác công bố, niêm yết thủ tục hành chính**

- UBND xã đã chỉ đạo cán bộ làm đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện tổ chức niêm yết công khai các Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã được UBND tỉnh quy định, tại trụ sở UBND xã và trên trang thông tin điện tử của xã, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch. Trong quý II xã đã tổ chức công khai, niêm yết công khai 01 quyết định mới ban hành TTHC: Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 4/4//2019 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; niêm yết công khai 01 quyết định bãi bỏ 02 TTHC: Quyết định số 924/QĐ-UBND, ngày 11/04/2019 Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; niêm yết công khai 02 quyết định sửa đổi, bổ sung 3 TTHC: Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 8/4//2019 Về việc

công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Trong quý II năm 2018, Như vậy UBND xã Quảng An đã niêm yết công khai TTHC bao gồm 14 lĩnh vực, 116 thủ tục hành chính theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Nội quy làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; chính sách chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Nơi niêm yết rõ ràng, dễ nhìn thấy để công dân trực tiếp theo dõi. Thời gian giải quyết luôn kịp thời và trước thời gian quy định, mức độ hài lòng của người dân và khách hàng hết sức cao.

### **3. Về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC là 658 hồ sơ, trong đó : Số hồ sơ mới tiếp nhận: 658 hồ sơ; Số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua là : không

- Kết quả giải quyết TTHC : Số hồ sơ đã giải quyết 652 hồ sơ; Số hồ sơ giải quyết đúng hạn 639 hồ sơ

- Số hồ sơ liên thông 27 hồ sơ: đã giải quyết 21 hồ sơ, đang giải quyết 6 hồ sơ.

### **4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính**

Thực hiện Nghị định 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, Ủy ban nhân dân xã đã niêm yết công khai một số nội dung liên quan đến về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã để kịp thời tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định. Trong quý II/2019, Ủy ban nhân dân xã không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của các tổ chức, cá nhân liên quan đến các quy định hành chính.

### **5. Về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính**

Để nâng cao hiệu quả công tác rà soát, đánh giá TTHC, nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TTHC, quy định có liên quan không cần thiết, không phù hợp, đồng thời nhằm giảm bớt thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong việc tuân thủ TTHC, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo triển khai đến các bộ phận chuyên môn lựa chọn các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, được thực hiện nhiều trong năm, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều cá nhân, tổ chức, đơn vị, có vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện đề rà soát, đánh giá và đề nghị cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính.

## **II. Đánh giá chung:**

Nhìn chung kết quả công tác kiểm soát TTHC trong thời gian qua đã đạt được những kết quả nổi bật. Công tác chỉ đạo, điều hành kiểm soát TTHC tiếp

tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác rà soát văn bản được lãnh đạo cơ quan quan tâm chỉ đạo, đặc biệt là việc kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Đã tổ chức niêm yết công khai đầy đủ các danh mục TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền của đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt tại trụ sở UBND xã, đảm bảo kịp thời, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến giải quyết hồ sơ.

UBND xã đã tổ chức xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 tại Ủy ban nhân dân xã để đội ngũ cán bộ, công chức làm việc có hiệu quả hơn. Thái độ phục vụ tận tình, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức đã tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng cho các cá nhân, tổ chức đến liên hệ làm việc, đem đến sự hài lòng cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

### **III. Phương hướng nhiệm vụ :**

1. Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và báo cáo các công việc khác đã được giao nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác kiểm soát TTHC.

2. Tiếp tục thực hiện niêm yết công khai các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

4. Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của cán bộ, công chức bằng hình thức thông báo công khai số điện thoại, hòm thư góp ý.

5. Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các lớp tăng cường năng lực cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC.

*Trên đây là cáo cáo của UBND xã Quảng An về công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2019.*

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Trưởng các ban, ngành, đoàn thể;
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Thành**

**Biểu số 05a/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/TT-VPCP ngày  
31/12/2017.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ  
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH  
(năm)**  
Kỳ báo cáo: Quý II - 2019.  
(Từ ngày 01 tháng 04 năm 2019 đến ngày 15 tháng 06 năm 2019)

**Đơn vị báo cáo:**  
UBND xã;  
**Đơn vị nhận báo cáo:**  
UBND huyện

*Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị*

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Tổng số	Đã xử lý				Đang xử lý			
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua			Số PAKN về hành vi hành chính	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**Biểu số 06a/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số:  
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI CƠ QUAN,  
ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT TTHC  
(Quý/năm)**

Kỳ báo cáo: Quý II - 2019.

(Từ ngày 01 tháng 04 năm 2019 đến ngày 15 tháng 06 năm 2019)

**Đơn vị báo cáo:**  
UBND cấp xã

**Đơn vị nhận báo cáo:**  
UBND cấp huyện

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổn g số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Lĩnh vực hộ tịch	191	0	0	191	191	188	3	0	0	0	191	188	5	0
2	Lĩnh vực nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực chứng thực	371	0	0	371	371	370	1	0	0	0	371	370	1	0
4	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
6	Lĩnh vực: Văn hóa - Thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực: Lao động - Thương binh và Xã hội	27	0	0	27	24	23	1	3	3	0	27	24	1	3
8	Lĩnh vực: Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lĩnh vực: Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo	3	0	0	3	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Lĩnh vực: Kinh tế tập thể - Hợp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	tác xã														
15	Lĩnh vực: Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Lĩnh vực: Đất đai	1	0	0	1	0	0	0	1	1	0	1	0	0	1
17	Lĩnh vực: Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổ ng		593	0	0	593	589	584	5	4	4	0	593	584	5	4